

Số: /2022/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

ĐỀ CƯƠNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ**

(Từ ngày / /2022 đến ngày / /2022)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2022 và Đề án số..... ngày / /2022 của UBND Thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số loại phí trong mục A thuộc Danh mục các khoản phí và lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội như sau:

1. Bãi bỏ mục 16. Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b mục 18. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường như sau:

“b) Mức thu phí:

- Đơn vị thu: Triệu đồng/hồ sơ

- Đề xuất mức thu phí : tính mức thu phí theo phương án điều chỉnh tăng thêm so với mức thu phí đã được ban hành tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

- Mức thu phí đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí khảo sát thực tế tại địa điểm dự kiến thực hiện dự án, tổ chức họp của Hội đồng thẩm định (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b mục 21 như sau:

“21. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường

a. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư, cơ sở khai thác khoáng sản khi nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của UBND thành phố Hà Nội.

b. Mức thu phí:

- Đơn vị thu: đồng/hồ sơ

- Đề xuất mức thu phí : tính mức thu phí theo phương án điều chỉnh tăng thêm so với mức thu phí đã được ban hành tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

- Mức thu phí đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí khảo sát, kiểm tra thực tế tại cơ sở, tại địa điểm thực hiện dự án và tổ chức họp của Hội đồng thẩm định (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.”

4. Bổ sung mục 22 và sau mục 21 như sau:

“22. Phí thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

a. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư, cơ sở khi nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định, cấp phép của UBND thành phố Hà Nội và UBND các quận, huyện và thị xã.

b. Mức thu phí:

- Đơn vị thu: đồng/hồ sơ
- Đề xuất mức thu phí : cho các dự án đầu tư, cơ sở thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã.

+ Cấp, cấp lại giấy phép môi trường:

- Dự án đầu tư, cơ sở đã có Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường

+ Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

+ Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc trường hợp:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;
- Dự án đầu tư, cơ sở đã đấu nối nước thải vào Hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất kinh doanh dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ

- Mức thu phí đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí kiểm tra, đánh giá tại cơ sở, tại địa điểm thực hiện dự án và tổ chức họp của Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.

c. Tổ chức thu phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã

d. Quản lý sử dụng:

Tổ chức thu phí nộp 100% số phí thu được vào Ngân sách nhà nước. Chi phí cho công tác thẩm định và thu phí được cấp theo dự toán được duyệt hàng năm.”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn thu phí của các đơn vị thu đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng mục đích; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ..... thông qua.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

4. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết này, nếu có khó khăn vướng mắc Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố để giải quyết theo thẩm quyền.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Tổng cục Thuế;
- Thường trực Thành ủy;
- TT HĐND UBND, UBNDTTQ Thành phố;
- Đoàn ĐB Quốc hội Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng TU, VPTU;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công GTĐT TP, Công báo TP;
- Trang web của HĐND TP;
- Lưu: VT.

Nguyễn Ngọc Tuấn

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 17/11/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Luật có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2022. Theo đó, ngày 10/01/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Ngày 12/10/2021 UBND Thành phố có văn bản số 10855/VP-KT ngày 12/10/2021 chỉ đạo việc xây dựng dự thảo đề án phí thẩm định các hồ sơ về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Ngày 26/11/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2020; căn cứ kết quả rà soát tình hình thực hiện và quản lý các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố báo cáo Thường trực HĐND Thành phố như sau:

1. Căn cứ ban hành Nghị quyết:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;
- Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội;
- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của phí và lệ phí;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Sự cần thiết ban hành

Thực hiện quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội; UBND Thành phố đã thực hiện thu phí và nộp 100% số phí thu được vào Ngân sách nhà nước, chi phí cho công tác thẩm định và thu phí được cấp theo dự toán được duyệt hàng năm đối với 03 loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, gồm: (1)- Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; (2)- Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung, (3)- Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi theo

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm số 72/2020/QH14¹ (gọi tắt là Luật BVMT 2020), hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022; Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng 03 dự thảo “Đề án sửa đổi, bổ sung phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội”, “Đề án sửa đổi, bổ sung phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội” và “Đề án quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội” để làm cơ sở xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đối với các loại phí nêu trên.

Theo quy định của Luật BVMT 2020 và các quy định của pháp luật hiện hành, các loại phí thẩm định nêu trên đã có sự điều chỉnh như sau:

¹ Khoản 4 Điều 169 Luật BVMT 2020 quy định: “4. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Mục IX - Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc Phụ lục số 01 - Danh mục Phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14 và Luật số 23/2018/QH14”

a) Sửa đổi, bổ sung danh mục và tên gọi của một số loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của Luật BVMT 2020:

Điều chỉnh một số loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp tỉnh trong Mục IX - Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc Phụ lục số 01 - Danh mục Phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14 và Luật số 23/2018/QH14) như sau:

(1)- Sửa đổi, bổ sung phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (bỏ đối tượng đề án bảo vệ môi trường chi tiết).

(2)- Sửa đổi, bổ sung phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường (không còn thủ tục hành chính đối với “Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung”).

(3)- Bổ sung phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

(4)- Bãi bỏ phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi.

b) Thay đổi căn cứ pháp lý làm cơ sở xây dựng mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định phương án, cải tạo phục hồi môi trường:

Các mức phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường hiện hành được xây dựng và ban hành từ năm 2014 theo Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 03/12/2014 và được áp dụng đến nay theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố; tuy nhiên chưa có sự điều chỉnh mức thu. Vì vậy, xảy ra một số bất cập trong công tác quản lý, sử dụng phí do xảy ra tình trạng tổng chi cho hoạt động thẩm định vượt quá số phí thu được, không còn phù hợp với nguyên tắc xây dựng phí là “Mức thu phí được xác định cơ bản đảm bảo bù đắp chi phí”.

Nguyên nhân là do:

- Cơ sở tính mức thu phí tại thời điểm năm 2014 được căn cứ theo Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Liên Bộ Tài chính – Tài nguyên và Môi trường, nay đã được thay thế bởi Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ Tài chính và UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 về một số nội dung chi bảo vệ môi trường; trong đó mức chi cho hoạt động thẩm định được điều chỉnh tăng trung bình hơn 2 lần; dẫn tới mức chi bình quân cho hoạt động thẩm định tăng thêm 2.990.000 đồng/hồ sơ.

- Một số khoản chi được xây dựng trên mức chi thực tế tại thời điểm năm 2014 hiện đã tăng, như: chi cho hoạt động khảo sát thực tế tại địa điểm triển khai dự án, chi phí điện, nước, văn phòng phẩm, photo...

Do vậy, trong 03 năm gần đây, trong trường hợp hội đồng thẩm định hợp đủ thành viên theo quyết định, tổng chi thực tế sẽ cao hơn so với tổng thu từ nguồn thu phí thẩm định trung bình khoảng 23,2%/năm. Ngoài ra, qua tham khảo một số tỉnh, thành phố, mức thu phí thẩm định áp dụng trên địa bàn thành phố Hà Nội còn thấp, chưa bằng 50% so với mức thu phí của Đà Nẵng, Đồng Nai; Bình Thuận, Kiên Giang.... Do vậy, việc điều chỉnh mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường là hết sức cần thiết, phù hợp với quy định về chi sự nghiệp môi trường hiện hành; nhằm đảm bảo nguồn thu phí đủ bù đắp toàn bộ chi phí cho các hoạt động thẩm định các hồ sơ thuộc lĩnh vực môi trường và có tính tương đồng với các tỉnh, thành phố khác trên cả nước.

Như vậy, từ những sự thay đổi về cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên cho thấy: một số loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường ban hành tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố đã không còn phù hợp; cần thiết phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Việc ban hành Nghị quyết nhằm sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố là cần thiết; các loại phí cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ là: (1)-Sửa đổi, bổ sung phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, (2)-Sửa đổi, bổ sung phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; (3)-Bổ sung phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường và (4)-Bãi bỏ phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi.

3. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết:

3.1. Đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết bao gồm:

- Các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường; thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường.

3.2. Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết:

Nghị quyết này đề nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

4. Nội dung của Nghị quyết:

Điều 1. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số loại phí trong mục A thuộc Danh mục các khoản phí và lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội như sau:

1. Bãi bỏ mục 16. Phí thẩm định đề án xả thải nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b mục 18. Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường như sau:

“b) Mức thu phí:

Đơn vị thu: Triệu đồng/hồ sơ

TT	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư ≤ 50 tỷ Đồng	Tổng mức đầu tư >50 và ≤ 100 tỷ Đồng	Tổng mức đầu tư >100 và ≤ 200 tỷ Đồng	Tổng mức đầu tư >200 và ≤ 500 tỷ Đồng	Tổng mức đầu tư > 500 tỷ Đồng
1	Nhóm 1: Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường	6,0	6,5	6,6	10,0	10,1
2	Nhóm 2: Dự án công trình dân dụng	7,5	8,1	8,2	12,5	12,6
3	Nhóm 3: Dự án hạ tầng kỹ thuật	8,4	9,1	9,2	14	14,1
4	Nhóm 4: Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản	8,6	9,3	9,5	14,4	14,4
5	Nhóm 5: Dự án giao thông	9,0	9,7	9,7	15	15,1
6	Nhóm 6: Dự án công nghiệp	9,4	10,2	10,3	15,6	15,7
7	Nhóm 7: Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5, 6)	6,0	6,5	6,6	10,0	10,1

- Mức thu phí trên đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí khảo sát thực tế tại địa điểm dự kiến thực hiện dự án, tổ chức họp của Hội đồng thẩm định (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.

- Trường hợp dự án đầu tư thuộc từ 02 nhóm dự án trở lên; thực hiện thu phí thẩm định theo nhóm dự án có mức thu phí cao hơn.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b mục 21 như sau:

“21. Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường

a. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư, cơ sở khai thác khoáng sản khi nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt của UBND thành phố Hà Nội.

b. Mức thu phí:

- Đối với trường hợp thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường thông qua Hội Đồng thẩm định không có hoạt động kiểm tra thực tế (Hội Đồng thẩm định thông thường): 7.300.000 đồng.

- Đối với trường hợp thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Hội Đồng thẩm định có hoạt động kiểm tra thực địa trong trường hợp có đề nghị của cơ quan thường trực thẩm định: 13.100.000 đồng.

- Mức thu phí trên đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí khảo sát, kiểm tra thực tế tại cơ sở, tại địa điểm thực hiện dự án và tổ chức họp của Hội đồng thẩm định (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.”

4. Bổ sung mục 22 và sau mục 21 như sau:

“22. Phí thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

a. Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân là chủ dự án đầu tư, cơ sở khi nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định, cấp phép của UBND thành phố Hà Nội và UBND các quận, huyện và thị xã.

b. Mức thu phí:

Đơn vị thu: Đồng/hồ sơ

TT	Nội dung thu phí	Thẩm quyền cấp phép của UBND Thành phố	Thẩm quyền cấp phép của UBND các quận, huyện, thị xã
1	Cấp, cấp lại giấy phép môi trường		
	- Dự án đầu tư, cơ sở đã có Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	7.950.000	
	- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường	13.400.000	7.200.000
2	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	6.850.000	3.300.000
3	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc trường hợp:	4.200.000	2.900.000

<p>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>- Dự án đầu tư, cơ sở đã đấu nối nước thải vào Hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất kinh doanh dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ</p>		
---	--	--

- Mức thu phí trên đã bao gồm các chi phí cần thiết cho quá trình thẩm định như: Chi phí kiểm tra, đánh giá tại cơ sở, tại địa điểm thực hiện dự án và tổ chức họp của Hội đồng thẩm định, tổ thẩm định hoặc Đoàn kiểm tra (chi lấy ý kiến, bản nhận xét thẩm định, báo cáo thẩm định); không bao gồm chi phí lấy mẫu phát sinh trong quá trình thẩm định.

c. Tổ chức thu phí:

Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã

d. Quản lý sử dụng:

Tổ chức thu phí nộp 100% số phí thu được vào Ngân sách nhà nước. Chi phí cho công tác thẩm định và thu phí được cấp theo dự toán được duyệt hàng năm.”

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn thu phí của các đơn vị thu đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng mục đích; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

5. Thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét, thông qua và hiệu lực thi hành:

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua tại kỳ họp giữa năm 2022 Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ..... thông qua.

6. Dự kiến nguồn lực:

UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; giao các Sở, ban ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện triển khai thi hành và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

Thường trực HĐND Thành phố, các Ban HĐND, các tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

7. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết:

- Về thời gian: Nghị quyết phải được ban hành và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

- Về việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Nghị quyết cần phải triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, kịp thời cho các tổ chức trên địa bàn Thành phố được biết và thực hiện.

- Về công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành Nghị quyết: Cần đẩy mạnh, quy định cụ thể hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân và nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân dân.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội. Ủy ban nhân dân gửi kèm theo Bản thuyết minh đề nghị xây dựng Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND TP;
- Cục Thuế Hà Nội;
- Các Sở: TC, TP; TNMT;
- Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- VPUB: CVP, PCVP V.T.Anh, KT, TH, ĐT, TKBT;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chu Ngọc Anh